

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án “Sáp nhập Trường Cao đẳng nghề
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm
và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27/11/2014;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa XII;

Căn cứ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 46/2015/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 291-QĐ/TU ngày 27/5/2016 của BCH Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về việc ban hành Chương trình đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kết luận số 921-KL/TU ngày 04/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đề án “Sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập do tỉnh Thanh Hóa quản lý”;

Căn cứ Kết luận số 2079-KL/TU ngày 14/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về Đề án sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa;

Căn cứ Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 102-KH/TU ngày 23/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 5433/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Đề án “Sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập do tỉnh Thanh Hóa quản lý”.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 2717/SLĐTBXH-GDNN ngày 25/9/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án “Sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa”.

Điều 2. Các sở, ngành, các đơn vị liên quan căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Đề án nêu trên để thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị liên quan triển khai, thực hiện Đề án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Các Bộ: LĐTBXH, NV (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;
- Lưu: VT, VX.DN65

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Đăng Quyền

ĐỀ ÁN

**Sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển
Nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành
Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa**

(Ban hành Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND

ngày tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 BCH Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa XII;

Căn cứ quy định nêu trên, Kết luận số 921-KL/TU ngày 04/10/2019 Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án “Sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập do tỉnh Thanh Hóa quản lý”, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 5433/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 về việc phê duyệt Đề án “Sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập do tỉnh Thanh Hóa quản lý”, theo đó có chủ trương “Sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa”.

- Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn là trường công lập, trực thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa, được thành lập theo Quyết định số 1964/QĐ-LĐTBXH ngày 20/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Giai đoạn 2017-2019 chỉ tiêu tuyển sinh đạt dưới 50% so với quy mô tuyển sinh được cấp hoặc không có học sinh học nghề như: Khai thác, đánh bắt hải sản; Khai thác máy tàu thủy; Điện công nghiệp; Quản lý khai thác công trình thủy lợi; Kế toán doanh nghiệp,... Mặt khác, một số ngành nghề đào tạo của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có cùng đào tạo một mã nghề (hoặc nhóm nghề) trên cùng địa bàn, như nhóm nghề trồng trọt; chăn nuôi - thú y...; cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo được đầu tư cơ bản

nhưng hiệu quả sử dụng chưa cao, dẫn đến lãng phí nguồn lực đầu tư; sự gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp còn nhiều hạn chế.

- Trường Cao đẳng Nông Lâm được thành lập theo Quyết định số 939/QĐ-BGD&ĐT ngày 17/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa. Trong 03 năm từ năm 2017 đến năm 2019, Trường Cao đẳng Nông Lâm đã tuyển sinh 1.573 học sinh, sinh viên trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, cơ quan chủ quản đầu tư về cơ sở vật chất như đất đai, thiết bị đào tạo, biên chế cán bộ, nhà giáo. Tuy nhiên công tác tuyển sinh đào tạo còn nhiều hạn chế; có nhiều ngành, nghề không có học sinh, sinh viên đăng ký học như: Bảo vệ thực vật; Lâm nghiệp; Lâm nghiệp đô thị; Chăn nuôi; Kế toán doanh nghiệp; Công nghệ thông tin.

Xuất phát từ các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước, của UBND tỉnh nêu trên, hiện nay mục tiêu và nội dung hoạt động của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không còn phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Do đó, để tập trung đầu mối, nguồn lực cho hoạt động đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh, bảo đảm việc thực hiện đúng quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thì việc xây dựng Đề án “Sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa” là thật sự cần thiết.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27/11/2014;
- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 BCH Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;
- Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 46/2015/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

- Quyết định số 291-QĐ/TU ngày 27/5/2016 của BCH Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về việc ban hành Chương trình đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020;

- Kết luận số 921-KL/TU ngày 04/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đề án “Sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập do tỉnh Thanh Hóa quản lý”;

- Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 102-KH/TU ngày 23/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Quyết định số 5433/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Đề án “Sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập do tỉnh Thanh Hóa quản lý”.

- Chương trình công tác năm 2020 của UBND tỉnh Thanh Hoá ban hành kèm theo Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 03/01/2020 của UBND tỉnh.

- Kết luận số 2079-KL/TU ngày 14/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về Đề án sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa.

III. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG LÂM

1. Thực trạng tổ chức, hoạt động của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là trường công lập, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, được thành lập theo Quyết định số 1964/QĐ-LĐTBXH ngày 20/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

1.1. Về cơ cấu tổ chức

- Hội đồng trường;
- Ban Giám hiệu, gồm:
- + Hiệu trưởng;

- + 03 Phó Hiệu trưởng.
- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm 04 phòng:
 - + Phòng Tổ chức - Hành chính;
 - + Phòng Kế hoạch - Tài chính;
 - + Phòng Đào tạo;
 - + Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên;
- Các khoa: 04 khoa, gồm:
 - + Khoa Cơ điện;
 - + Khoa Công nghệ thủy sản;
 - + Khoa Khoa học cơ bản;
 - + Khoa Thủy lợi.
- Các tổ chức Đảng, đoàn thể: Đảng bộ; Công đoàn trường; Đoàn Thanh niên.

1.2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

Thực hiện theo Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014; Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng, với các nhiệm vụ chủ yếu: Tổ chức đào tạo nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên theo quy định; Tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn, phê duyệt và thực hiện các chương trình, giáo trình đào tạo đối với từng ngành, nghề được phép đào tạo theo quy định; Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh đào tạo theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Tổ chức các hoạt động đào tạo; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp và in phôi văn bằng, quản lý, cấp phát, thu hồi, hủy bỏ bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo theo quy định; Liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế, giáo dục, nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với việc làm và thị trường lao động...

1.3. Quy mô ngành, nghề đào tạo, quy mô học sinh

- Quy mô đào tạo theo quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 32a/2016/GCNĐKBS-TCDN ngày 07/6/2017 và số 32b/2017/GCNĐKHĐ-TCGDNN ngày 26/7/2017 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp. Tổng số nghề được phép đào tạo 16 nghề gồm trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp.

- Các hình thức đào tạo, gồm: chính quy (gồm cả liên thông chính quy); vừa học vừa làm; các lớp bồi dưỡng ngắn hạn, trung hạn.

- Quy mô học sinh: Trong 03 năm từ năm 2017 đến năm 2019, Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã tuyển sinh 1.819 học sinh, sinh viên trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp, cụ thể:

STT	Ngành/ngề đào tạo	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Chuyển sang năm 2020
I	Trình độ cao đẳng	22	15	0	28
1	Nghề Khai thác, đánh bắt hải sản	2	5	0	5
2	Nghề Khai thác máy tàu thủy	0	10	0	8
3	Nghề Điện công nghiệp	5	0	0	5
4	Nghề Kế toán doanh nghiệp	7	0	0	6
5	Nghề Quản lý khai thác công trình thủy lợi	8	0	0	4
II	Trình độ trung cấp	166	223	198	537
1	Nghề Khai thác máy tàu thủy	44	24	29	77
2	Nghề Điện công nghiệp	2	41	46	124
3	Nghề Kế toán doanh nghiệp	4	35	37	90
4	Nghề Quản lý khai thác công trình thủy lợi	22	33	19	53
5	Nghề Điều khiển tàu biển	48	20	27	68
6	Nghề Chế biến và bảo quản thủy sản	38	25	25	66
7	Nghề Nuôi trồng thủy sản nước mặn, nước lợ	4	20	5	25
8	Nghề Thú y	4	25	10	35
III	Trình độ sơ cấp	419	352	424	0
1	Nghề Trồng rau an toàn	0	105	0	
2	Nghề Vận hành và sửa chữa trạm bơm điện	0	19	117	
3	Nghề Khai thác máy tàu thủy	35	18	0	
4	Nghề Điện dân dụng	0	0	0	
5	Nghề Quản lý khai thác công trình thủy lợi	29	0	67	
6	Nghề Điều khiển tàu biển	210	0	0	
7	Nghề Điều khiển tàu cá	0	0	0	
8	Nghề Chế biến và bảo quản thủy sản	0	35	80	
9	Nghề Thú y	25	105	40	
10	Nghề Hàn điện	0	0	0	
11	Nghề Nuôi tôm sú	35	70	40	
12	Nghề Nuôi cá nước ngọt trong ao	0	0	40	
13	Nghề Nuôi cá lồng bè nước ngọt	50	0	0	
14	Nghề Chẩn đoán nhanh bệnh động vật thủy sản	35	0	40	
15	Nghề Nâng bậc thủy lợi	0	133	0	
	Tổng cộng				565

1.4. Số lượng người làm việc, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và lao động hợp đồng của trường

a) Tổng số cán bộ, giáo viên, giảng viên, nhân viên, lao động là: 65 người, trong đó: cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên: 45 người - biên chế (Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 14/02/2020); lao động hợp đồng ngoài biên chế do trường hợp đồng: 20 người.

b) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, gồm có: 01 Nghiên cứu sinh; 24 Thạc sỹ; 30 Đại học, 01 Cao đẳng, 01 Trung cấp, đang học cao học: 01 người. Trong đó, có 05 cán bộ viên chức đạt trình độ Cao cấp lý luận chính trị; 18 cán bộ trình độ Trung cấp lý luận chính trị.

1.5. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

* Hiện trạng sử dụng đất và nhà làm việc

- Diện tích đất: 26.160 m²

Tại trụ sở chính: 16.560 m² (Số 104, đường Bạch Đằng, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa)

- Nhà làm việc: 01 nhà; diện tích: 591,4 m²;

- Phòng học: 16 phòng; diện tích: 2.657,52 m²;

- Xưởng thực hành: 02 xưởng; diện tích: 603 m²;

- Tổng nguyên giá: 8.012.686.629 đồng;

- Giá trị còn lại: 4.199.055.112 đồng.

Cơ sở II: 9.600 m²: Số 579 Quang Trung 2, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa. Hiện nay, khu đất tại Cơ sở 2 đã được UBND tỉnh bố trí để xây dựng bệnh viện của Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại Thông báo số 210/TB-UBND ngày 11/10/2019.

- Xưởng thực hành: 01 xưởng; diện tích: 1.297 m²;

- Nhà kho: 316 m²

- Ký túc xá: 547 m²

- Tổng nguyên giá là: 5.101.689.249 đồng;

- Giá trị còn lại: 2.473.275.320 đồng.

* Trang thiết bị đào tạo

TT	Thiết bị từng ngành/ngành	Giá trị còn lại (nghìn đồng)	Chất lượng (%)	Khả năng đáp ứng nhu cầu đào tạo (%)	Ghi chú
1	Nghề Quản lý và khai thác công trình Thủy lợi	1.778.885		60%	Còn lại đi thuê hoặc cho học sinh đi thực hành, thực tập tại các cơ sở sản xuất
2	Nghề Khai thác máy tàu thủy, Vận hành và sửa chữa trạm bơm điện; Hàn điện	3.211.145		50%	
3	Các nghề còn lại	2.764.114		50%	

1.6. Tài chính và cơ chế hoạt động tài chính

- Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoạt động tài chính theo cơ chế tự chủ quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

- Nguồn ngân sách Nhà nước cấp:

+ Năm 2017: 5.829.732.800 đồng;

+ Năm 2018: 7.392.000.000 đồng;

+ Năm 2019: 6.913.662.000 đồng;

- Nguồn ngân sách địa phương: 0 đồng.

- Nguồn thu của trường:

+ Năm 2017: 467.899.750 đồng;

+ Năm 2018: 402.288.000 đồng;

+ Năm 2019: 994.702.000 đồng;

* Tổng số kinh phí đã chi: 1.820.722.750 đồng;

* Tổng số kinh phí còn lại tại kho bạc: 51.167.000 đồng;

2. Thực trạng tổ chức, hoạt động của Trường Cao đẳng Nông Lâm

Trường Cao đẳng Nông Lâm được thành lập theo Quyết định số 939/QĐ-BGD&ĐT ngày 17/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa.

2.1. Về cơ cấu tổ chức

- Ban Giám hiệu, gồm:

+ Hiệu trưởng;

+ 01 Phó Hiệu trưởng.

- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm 06 phòng:

+ Phòng Tổ chức - Hành chính;

+ Phòng Đào tạo;

+ Phòng Quản lý học sinh - sinh viên;

+ Phòng Thanh tra - Kiểm định và Khoa học;

+ Phòng Quản trị - Đời sống;

+ Phòng Kế hoạch - Tài chính.

- Các khoa: 05 khoa, gồm:

+ Khoa Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;

+ Khoa Chăn nuôi - Thú y;

+ Khoa Lâm nghiệp;

- + Khoa Kinh tế;
- + Khoa Văn hóa - Cơ bản.
- Các cơ sở phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học trực thuộc khoa, phòng:
 - + Thư viện - Truyền thông: trực thuộc Phòng Đào tạo;
 - + Nhà ăn tập thể: trực thuộc Phòng Quản trị - Đời sống;
 - + Trại Chăn nuôi gia súc: trực thuộc Khoa Chăn nuôi - Thú y;
 - + Trại nghiên cứu và khảo nghiệm giống cây trồng: trực thuộc Khoa Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
 - + Vườn thực nghiệm lâm nghiệp: trực thuộc Khoa Lâm nghiệp
 - + Ban Quản lý Ký túc xá: trực thuộc Phòng Quản lý học sinh - sinh viên

2.2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

Thực hiện theo Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2014; Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng.

2.3. Quy mô ngành, nghề đào tạo, quy mô học sinh

- Quy mô đào tạo theo quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 69/2017/GCNĐKHHĐ-TCDN ngày 19/5/2017 và số 69a/2017/GCNĐKHHĐ-TCGDNN ngày 30/6/2017 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp. Tổng số ngành, nghề được phép đào tạo 23 ngành, nghề gồm trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp.

- Các hình thức đào tạo, gồm: chính quy (gồm cả liên thông chính quy); vừa học vừa làm; các lớp bồi dưỡng ngắn hạn, trung hạn.

- Quy mô học sinh: Trong 03 năm từ năm 2017 đến năm 2019, Trường Cao đẳng Nông Lâm đã tuyển sinh 1.573 học sinh, sinh viên trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, cụ thể:

STT	Ngành/nghề đào tạo	2017	2018	2019	Ghi chú
I	Trình độ Cao đẳng	50	15	10	
1	Khoa học cây trồng	10	5	3	
2	Bảo vệ thực vật	0	0	0	
3	Lâm nghiệp	0	0	0	
4	Lâm nghiệp đô thị	0	0	0	
5	Chăn nuôi	5	0	0	
6	Dịch vụ thú y	33	10	4	
7	Kế toán doanh nghiệp	0	0	2	
8	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	0	0	1	
9	Công nghệ thông tin	2	0	0	
II	Trình độ Trung cấp	340	293	154	
1	Trồng trọt - bảo vệ thực vật	113	136	37	

2	Chăn nuôi - Thú y	146	78	63	
3	Lâm nghiệp	24	45	0	
4	Kế toán doanh nghiệp	12	13	24	
5	Công nghệ thông tin	45	21	30	
III	Trình độ Sơ cấp	503	173	35	
1	Bảo vệ thực vật	83	173	35	
2	Kỹ thuật trồng cây có múi	70	0	0	
3	Kỹ thuật trồng cây dược liệu	0	0	0	
4	Kỹ thuật trồng lúa năng suất cao	70	0	0	
5	Kỹ thuật trồng rau an toàn	70	0	0	
6	Kỹ thuật trồng tre lấy măng	0	0	0	
7	Sản xuất, KD giống cây lâm nghiệp	0	0	0	
8	Trồng cây lâm sản ngoài gỗ	0	0	0	
9	Thú y	70	0	0	
10	Nuôi dê, thỏ	0	0	0	
11	Nuôi và phòng trị bệnh cho gà	70	0	0	
12	Nuôi và phòng trị bệnh cho lợn	70	0	0	
13	Nuôi và phòng trị bệnh cho trâu bò	0	0	0	
Tổng số		893	481	199	

2.4. Số lượng người làm việc, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và lao động hợp đồng của trường

a) Tổng số cán bộ, giáo viên, giảng viên, nhân viên, lao động là: 69 người, trong đó: cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên: 58 người (Biên chế được Ủy ban nhân tỉnh giao theo Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 14/02/2020 có 40 biên chế và 18 lao động hợp đồng có quỹ lương); lao động hợp đồng ngoài biên chế do trường hợp đồng: 11 người.

b) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, gồm có: 01 Nghiên cứu sinh; 51 Thạc sỹ; 12 Đại học, 03 Trung cấp, trình độ khác 03 người. Trong đó, có 05 cán bộ viên chức đạt trình độ Cao cấp lý luận chính trị; 11 cán bộ trình độ Trung cấp lý luận chính trị - hành chính; 06 cán bộ, viên chức đang học lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính.

2.5. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

* Hiện trạng sử dụng đất và nhà làm việc

- Diện tích đất: 235.680 m² (theo diện tích sổ bìa đỏ);
- Nhà làm việc: 04 nhà; diện tích 2.756 m²;
- Phòng học lý thuyết: 22 phòng; diện tích: 3.604 m²;
- Xưởng thực hành: 04 xưởng; diện tích: 164.986 m², trong đó:
 - + Nhà thực hành 2 tầng: 586 m²;
 - + Chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm: 830 m²;

- + Nhà chế biến thức ăn chăn nuôi: 24 m²;
- + Nhà trực bảo vệ trại chăn nuôi: 60 m²;
- + Nhà trực bảo vệ trại khảo nghiệm giống cây trồng: 57 m²;
- + Nhà trực bảo vệ vườn thực nghiệm lâm nghiệp: 20 m².
- + Diện tích trồng cây, chăn thả gia súc, gia cầm: 163.409 m².
- Vật kiến trúc: 4.836 m², trong đó:
 - + Thư viện, truyền thông: 772 m²;
 - + Hội trường: 458 m²;
 - + Ký túc xá sinh viên: 2.898 m²;
 - + Nhà ăn tập thể: 465 m²;
 - + Nhà máy nước: 55 m²;
 - + Nhà để xe ô tô: 173 m²;
 - + Nhà trực bảo vệ: 15 m²;
- Tổng nguyên giá là: 48.921.252.089 đồng;
- Giá trị còn lại: 28.889.637.434 đồng.
- * Trang thiết bị đào tạo

TT	Thiết bị từng ngành/ngành	Giá trị còn lại (nghìn đồng)	Chất lượng (%)	Khả năng đáp ứng nhu cầu đào tạo (%)	Ghi chú
1	Khoa Trồng trọt và Bảo vệ TV	1.533.103		95	
2	Khoa Chăn nuôi - Thú y	1.587.709		95	
3	Khoa Lâm nghiệp	916.801		90	
4	Khoa Kinh tế	1.154.832		95	
5	Khoa Văn hóa - Cơ bản	233.555		95	
	Tổng	5.426.000		95	

2.6. Tài chính và cơ chế hoạt động tài chính

- Trường Cao đẳng Nông Lâm hoạt động tài chính theo cơ chế tự chủ quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

- Nguồn ngân sách Nhà nước cấp:

+ Năm 2017: 16.024.833.333 đồng;

+ Năm 2018: 6.865.754.757 đồng;

+ Năm 2019: 13.435.161.819 đồng.

- Nguồn ngân sách địa phương: không có

- Nguồn thu của trường:

+ Năm 2017: 3.282.770 đồng;

+ Năm 2018: 1.768.132.100 đồng;

+ Năm 2019: 1.347.364.480 đồng;

* Tổng số kinh phí đã chi: 5.342.360.655 đồng;

* Tổng số kinh phí còn lại tại kho bạc: 1.055.906.092 đồng;

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

- Trong những năm qua Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Cao đẳng Nông Lâm luôn nhận được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, do vậy luôn được đầu tư về cơ sở vật chất như đất đai, thiết bị đào tạo, biên chế cán bộ, nhà giáo.

- Cả 02 trường đều tập trung đào tạo nhóm ngành, nghề nông - lâm nghiệp - thủy sản; chăn nuôi - thú y; học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp với tỷ lệ có việc làm đúng ngành nghề đạt trên 85%.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo cơ bản đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề; nghiệp vụ sư phạm; nhiệt tình và có trách nhiệm trong công tác, tư tưởng ổn định, điều đó rất thuận lợi trong việc thực hiện sáp nhập 02 trường, nhằm xây dựng thành trường cao đẳng chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu đào tạo của người lao động, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

2. Những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

- Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Cao đẳng Nông Lâm đều có ngành, nghề đào tạo mà kết quả tuyển sinh bình quân giai đoạn 2017 - 2019 đạt dưới 50% so với quy mô tuyển sinh được cấp hoặc không có học sinh học nghề.

- Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Cao đẳng Nông Lâm hiện có cùng đào tạo một mã nghề (hoặc nhóm nghề) trên cùng địa bàn, như nhóm nghề trồng trọt; chăn nuôi - thú y....

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên dạy nghề đã được chú trọng, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng yêu cầu cả về số lượng cũng như chất lượng; khả năng sử dụng ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

- Còn có sự lãng phí trong đầu tư thiết bị đào tạo ở một số ngành, nghề mà nhưng không tuyển sinh được hoặc rất ít người đăng ký học như nghề quản lý, khai thác công trình thủy lợi; khai thác máy tàu thủy,...

- Việc kiểm định, tự kiểm tra đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa được các trường quan tâm để xây dựng nhà trường theo hướng đạt chất lượng cao.

- Việc gắn kết với doanh nghiệp để vừa tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên học tập, nâng cao tay nghề vừa tạo việc làm cho học sinh, sinh viên ngay sau khi tốt nghiệp chưa được quan tâm thỏa đáng; thiết bị đào tạo của các trường không thể theo kịp đổi mới về công nghệ của các doanh nghiệp nên chất lượng đào tạo một số ngành, nghề chưa đáp ứng yêu cầu sử dụng lao động.

- Do chỉ tiêu biên chế hạn chế nên tổ chức bộ máy, bổ nhiệm cán bộ chủ chốt của các trường còn gặp nhiều khó khăn; phần lớn nhà giáo đều tốt nghiệp từ các trường đại học (một số ít từ các trường cao đẳng, công nhân bậc cao, nghề nhân...) nên vững về kiến thức lý thuyết, nghiên cứu và lý luận nhưng còn hạn chế về kỹ năng thực hành nghề.

Phần II

PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VÀO TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG LÂM VÀ ĐỔI TÊN THÀNH TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG NGHIỆP THANH HÓA

I. MỤC TIÊU

1. Tinh gọn hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc thẩm quyền tỉnh quản lý theo đúng tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 BCH Trung ương khóa XII; Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ; Kế hoạch số 102-KH/TU ngày 23/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp.

3. Từng bước thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính theo quy định của pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG

- Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Trường Cao đẳng Nông Lâm.

III. SÁP NHẬP TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VÀO TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG LÂM

1. Tên gọi, địa vị pháp lý

- Tên gọi: **Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa**

- Địa vị pháp lý: Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, có quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trường chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; đồng thời chịu sự quản lý theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Trụ sở chính: Km16 - Quốc lộ 47, xã Dân Quyền, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Cơ sở đào tạo: Số 104, đường Bạch Đằng, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

2. Chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động

Thực hiện theo Luật Giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng và Văn bản hợp nhất số 1308/VBHN-BLĐTBXH ngày 05/4/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thông tư quy định về điều lệ trường cao đẳng.

3. Cơ cấu tổ chức

Sau khi sáp nhập cơ cấu tổ chức của nhà trường được sắp xếp lại như sau:

- Hội đồng trường: 11 người;
- Ban Giám hiệu: gồm Hiệu trưởng và không quá 03 Phó Hiệu trưởng;
- Có 05 phòng chức năng, gồm: Phòng Quản trị, Đào tạo và quản lý học sinh, sinh viên; Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế; Phòng Thanh tra và Kiểm định chất lượng đào tạo;
- Có 04 Khoa, gồm: Khoa Cơ điện; Khoa Công nghệ Thủy sản; Khoa Kinh tế; Khoa Nông Lâm nghiệp;
- 01 Tổ bộ môn: Ngoại ngữ - Tin học;
- Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, đoàn thể và tổ chức xã hội.

4. Phương án sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, lao động hợp đồng

4.1. Phương án sắp xếp Ban Giám hiệu

Sau khi sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa có số lượng lãnh đạo quản lý hiện nay, gồm: 06 người, trong đó: 02 Hiệu trưởng, 04 Phó Hiệu trưởng. UBND tỉnh Thanh Hóa đề xuất phương án sắp xếp, bố trí như sau:

- Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thanh Hóa được sáp nhập vào Trường Cao đẳng Nông Lâm Thanh Hóa, đồng thời đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa. Vì vậy, Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng của Trường Cao đẳng Nông Lâm Thanh Hóa, tiếp tục đảm nhiệm chức vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa.

- Đối với Hiệu trưởng, 03 Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa, đề nghị xem xét, bố trí làm Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa.

Như vậy, sau khi sáp nhập, sắp xếp, bố trí, số lượng cấp phó của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa, nhiều hơn so với quy định (02 Phó). Nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời phải có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời hạn tối đa 3 năm kể từ ngày sáp nhập, phải bảo đảm khung số lượng cấp phó theo quy định.

Giao Sở Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa và các đơn vị có liên quan, tham mưu cho Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, báo cáo Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, điều động, bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa, bảo đảm các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh

4.2. Sắp xếp, bố trí cán bộ quản lý các Phòng, Khoa, Trung tâm và giáo viên, viên chức, lao động hợp đồng

- Điều chuyển toàn bộ 41 (chưa tính Ban Giám hiệu) cán bộ quản lý các Phòng, Khoa, Trung tâm, giáo viên, viên chức biên chế của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (và Trường Cao đẳng Nông Lâm) vào Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa (sau khi đã được đổi tên). Sau khi tiếp nhận, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa có trách nhiệm rà soát, xây dựng Phương án sắp xếp nhân sự, bố trí cho các Phòng, Khoa, Trung tâm của Trường, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện. Việc sắp xếp, bố trí công tác cho cán bộ, giáo viên, viên chức và lao động hợp đồng theo quy định của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa phải được xem xét, thực hiện một cách toàn diện, hài hòa, trên cơ sở yêu cầu vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo.

- Trong quá trình thực hiện sắp xếp, bố trí công việc, cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức và người lao động của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp Thanh Hóa theo nguyện vọng cá nhân được phép tự liên hệ tìm việc làm, xin chuyển công tác, thực hiện nghỉ việc theo chế độ của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, hoặc thực hiện chế độ chính sách thôi việc theo quy định.

4.3. Về số lượng người làm việc

- Về biên chế: số lượng người làm việc (biên chế) của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa là số lượng người làm việc của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Trường Cao đẳng Nông Lâm Thanh Hóa, được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 14/02/2020 về việc giao biên chế công chức, biên chế sự nghiệp của các sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, năm 2020.

- Về lao động hợp đồng

+ Đối với số lao động hợp đồng được cấp có thẩm quyền ký hợp đồng lao động hoặc cho phép ký hợp đồng lao động và bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn, khung năng lực của vị trí việc làm thì căn cứ số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao, số lượng người làm việc còn thiếu so với chỉ tiêu giao, thực hiện tuyển dụng vào các vị trí việc làm của đơn vị được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc tuyển dụng đảm bảo công khai, minh bạch, đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, của UBND tỉnh.

+ Đối với số lao động hợp đồng được cấp có thẩm quyền ký hợp đồng lao động hoặc cho phép ký hợp đồng lao động, không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn, khung năng lực của vị trí việc làm và trường hợp đủ điều kiện tham gia tuyển dụng nhưng không trúng tuyển thì phải thực hiện thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của Bộ Luật lao động.

5. Quy mô tuyển sinh và Phương án đối với học sinh, sinh viên

- Trước mắt, ngành, nghề đào tạo và quy mô tuyển sinh hàng năm của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa được xác định trên tổng quy mô tuyển sinh hiện có của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Trường Cao đẳng Nông Lâm đã được Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Cụ thể: trình độ cao đẳng 605 sinh viên; trung cấp 430 học sinh; sơ cấp 1.185 học sinh.

- Chuyển giao nguyên trạng số học sinh, sinh viên; hồ sơ, tài liệu có liên quan của học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa, để trường tiếp tục đào tạo bồi dưỡng, cấp bằng tốt nghiệp theo quy định của pháp luật.

6. Phương án về tài sản, tài chính, trụ sở

- Giữ nguyên trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị tại trụ sở của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (số 104, đường Bạch Đằng, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) để tuyển sinh và đào tạo một số ngành nghề về khai thác và nuôi trồng thủy sản; khai thác máy tàu thủy phục vụ phát triển kinh tế biển.

- Sau khi sáp nhập, căn cứ vào tình hình thực tế (do bổ sung cán bộ, nhà giáo, học sinh, nhiệm vụ) sẽ xem xét đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa tại trụ sở chính (Km16 - Quốc lộ 47, xã Dân Quyền, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa) để đảm bảo việc bố trí phòng làm việc, phòng học, xưởng thực hành theo quy định.

- Đối với cơ sở II của Trường CDN nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Số 579 Quang Trung 2, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa): Hiện nay, khu đất tại Cơ sở 2 đã được UBND tỉnh bố trí để xây dựng bệnh viện của Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại Thông báo số 210/TB-UBND ngày 11/10/2019.

7. Hoạt động của tổ chức Đảng, các tổ chức đoàn thể

Chuyển các hoạt động về tổ chức Đảng, các tổ chức đoàn thể của: Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa (sau khi đã đổi tên), bảo đảm theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

8. Lộ trình tự chủ

Thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh về thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh giai đoạn 2019 - 2021, mục tiêu đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Theo đó, giai đoạn 2019-2021 các đơn vị sự nghiệp thuộc loại hình tự chủ một phần chi thường xuyên; năm 2025 tự đảm bảo chi thường xuyên.

IV. HIỆU QUẢ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SÁP NHẬP

1. Hiệu quả

- Sau khi thực hiện sáp nhập, hệ thống các trường cao đẳng, trung cấp công lập thuộc quyền quản lý của tỉnh sẽ tinh gọn về tổ chức bộ máy, cụ thể: từ 15 trường còn 11 trường (04 cao đẳng, 7 trung cấp), giảm 04 đầu mỗi trường công lập, gồm: 01 trường cao đẳng; 03 trường trung cấp cấp tỉnh.

- Khắc phục được những hạn chế, tồn tại, bất cập hiện nay về công tác tuyển sinh, chất lượng đào tạo cũng như đội ngũ cán bộ, giáo viên theo hướng tập trung, không bị phân tán; thực hiện đồng bộ đào tạo theo các cấp độ đào tạo.

- Tăng cường nguồn nhân lực có chất lượng cao đối với cán bộ, giáo viên; người học; giữ vững sự ổn định, lâu dài và tiếp tục phát triển quy mô đào tạo, đa dạng hóa ngành nghề đào tạo, từng bước củng cố, nâng dần chất lượng đào tạo, đáp ứng ngày càng cao về chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

- Bố trí sắp xếp theo vị trí việc làm sau khi rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các khoa, phòng, viên chức, lao động theo đúng với tinh thần tinh gọn bộ máy, tổ chức cán bộ theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Giảm được nguồn ngân sách nhà nước trong việc chi phí đầu tư về trụ sở, trang thiết bị, tài chính, tài sản.

2. Tác động xã hội

- Việc triển khai sáp nhập, sắp xếp sẽ gây ra sự xáo trộn về công tác tổ chức, cán bộ; làm cho tư tưởng của một số cán bộ, nhà giáo không ổn định; có thể ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh, sinh viên.

- Một số người là lao động hợp đồng có thể phải tìm kiếm công việc mới.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ cho Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa sau sáp nhập; nâng cao chất lượng và phát triển quy mô đào tạo, đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực có tay nghề cao trong nước và xuất khẩu lao động; khuyến khích sự đồng hành của doanh nghiệp với nhà trường trong việc đào tạo theo “đơn đặt hàng” của doanh nghiệp, xem đây là khâu đột phá.

2. Tập trung nguồn lực để đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa sau khi đã sáp nhập, đồng thời đầu tư theo nguồn vốn Dự án “Đầu tư trang thiết bị, phòng thí nghiệm về công nghệ thông tin, phần mềm hỗ trợ đào tạo, học tập, quản lý tại một số trường cao đẳng, trung cấp của tỉnh” từ nguồn kinh phí của Đề án “Xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017-2020”; ban hành chính sách thu hút đội ngũ các nhà giáo có kỹ năng nghề giỏi, kỹ sư giỏi của các doanh nghiệp tham gia biên soạn chương trình, giáo trình và trực tiếp giảng dạy, hướng dẫn thực hành kỹ năng nghề, đặc biệt chú trọng các ngành nghề trọng điểm cấp độ khu vực ASEAN và Quốc gia.

3. Tranh thủ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ để mua sắm thiết bị đào tạo các nghề trọng điểm đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội lựa chọn đầu tư, nâng cấp cải tạo hệ thống nhà xưởng thực hành nhằm đáp ứng đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Thực hiện tốt các chính sách, chế độ đối với cán bộ, giáo viên dạy nghề, viên chức và người lao động thuộc diện nghỉ hưu hoặc dôi dư sau khi sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy ở các trường và bổ sung, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, giáo viên dạy nghề, viên chức ở từng trường đảm bảo theo quy định để đảm bảo chất lượng công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

5. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường liên doanh, liên kết trong giáo dục nghề nghiệp ở làng nghề và doanh nghiệp.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại trường sau khi sáp nhập, tuyệt đối không để ảnh hưởng đến nề nếp, chất lượng hoạt động giáo dục nghề nghiệp của trường và xử lý nghiêm các vi phạm (nếu có).

VI. THẨM QUYỀN CHO PHÉP SÁP NHẬP

Căn cứ Điều 18, Luật Giáo dục nghề nghiệp; Điều 10, Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, quy định: *“Người có thẩm quyền thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại Điều 7 Nghị định này thì có quyền chia, tách, sáp nhập hoặc cho phép chia, tách, sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp”*, tại Điều 7 quy định: *“Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định thành lập trường cao đẳng công lập, cho phép thành lập trường cao đẳng tư thục”*.

Căn cứ quy định nêu trên, thì việc sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa là thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

VII. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Sau khi được UBND tỉnh xem xét, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh phê duyệt đề án và văn bản báo cáo Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa, dự kiến trong quý IV năm 2020.

2. UBND tỉnh triển khai Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa, dự kiến xong trong quý IV năm 2020.

3. Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa hoàn thành việc sắp xếp, bố trí, sử dụng và quản lý cán bộ, giáo viên, viên chức, lao động, người học và tài sản, trụ sở của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn trong quý IV/2020 và thực hiện hoạt động theo trường mới; tuyển sinh, đào tạo từ năm học 2020-2021.

Phần III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Sau khi Đề án “Sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa” được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định, UBND tỉnh, các sở, ngành có liên quan, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc có trách nhiệm:

1. UBND tỉnh Thanh Hóa

Chỉ đạo việc triển khai Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông Lâm và đổi tên thành Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa, dự kiến xong trước Quý IV năm 2020.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các sở, cơ quan đơn vị có liên quan, tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập; tổ chức bàn giao cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, người học, tài chính, tài sản và trụ sở của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa (sau khi đã đổi tên).

b) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, đơn vị có liên quan, thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng, quản lý cán bộ, giáo viên, viên chức, người lao động và người học của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa; thực hiện tinh giản biên chế đối với cán bộ, giáo viên, viên chức, lao động theo Nghị định số 108/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

3. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập; phối hợp tổ chức bàn giao cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, người học, tài chính, tài sản và trụ sở của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa; thẩm định phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng, quản lý, cán bộ, giáo viên, viên chức, người lao động và người học của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Tổ chức Tỉnh ủy báo cáo thực trạng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của các trường sáp nhập và đề xuất phương án sắp xếp, bố trí nhân sự Hiệu trưởng, Phó Hiệu của các trường được sáp nhập.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành hướng dẫn Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa xây dựng Đề án xác định vị trí việc làm cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và số lượng người làm việc theo cơ chế tự chủ, trình Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định) phê duyệt để thực hiện.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trường Cao đẳng Nông Lâm và các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc rà soát việc điều chuyển tài sản, kinh phí chi thường xuyên đã thực hiện, còn lại; giá trị tài sản. Tham mưu trình UBND tỉnh điều chỉnh kế hoạch tự chủ về tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, trong đó có Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa (sau khi có Quyết định sáp nhập và đổi tên).

5. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thẩm định, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh điều chuyển trụ sở của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa, bảo đảm theo quy định của pháp luật.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hướng dẫn theo dõi các trường tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư cơ sở vật chất; tham mưu với UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư hoặc lập dự án đầu tư xây dựng bổ sung của các trường sau khi thực hiện sáp nhập.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp đối với các trường; chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp của các trường.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền mục tiêu, ý nghĩa và tác động của việc sắp xếp lại mạng lưới trường cao đẳng và trung cấp công lập của tỉnh; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống truyền thanh cơ sở đưa tin kịp thời và thường xuyên về tiến độ thực hiện, các điển hình và phổ biến kinh nghiệm về triển khai thực hiện Đề án.

9. Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

a) Trước khi có quyết định sáp nhập

- Đảm bảo hoạt động ổn định nhà trường, làm tốt công tác tư tưởng, không để ảnh hưởng tới tâm lý học tập của học sinh và đội ngũ viên chức của đơn vị.

- Rà soát, bổ sung, chốt hồ sơ và sổ BHXH của cán bộ, giáo viên, lao động hợp đồng có đóng BHXH đến thời điểm sáp nhập trường.

- Tiếp tục hoàn tất các thủ tục nghiệm thu, thanh lý, thanh quyết toán đối với các hợp đồng mà trường đã giao kết.

- Thực hiện giải quyết dứt điểm công nợ (nếu có) và các tồn đọng khác để có cơ sở chuyển giao cho Trường Cao đẳng Nông Lâm.

- Hoàn thành các nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước theo quy định.

b) Khi có quyết định sáp nhập

Thực hiện rà soát, thống kê, tổng hợp cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định; tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị và hồ sơ tài liệu có liên quan, bàn giao cho Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa.

10. Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa (sau khi có Quyết định sáp nhập của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

a) Tiếp nhận cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định; tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị và hồ sơ tài liệu có liên quan từ các đơn vị sáp nhập cho trường. Xây dựng phương án sắp xếp, bố trí cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định từ các đơn vị sáp nhập cho trường; tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị và trụ sở, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan, thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, để thực hiện.

b) Xây dựng Đề án xác định vị trí việc làm cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và số lượng người làm việc theo cơ chế tự chủ, trình Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định) phê duyệt để thực hiện.

11. Đảng ủy các cơ quan tỉnh; Công đoàn viên chức tỉnh; Tỉnh đoàn Thanh Hóa

Hướng dẫn nhà trường chuyển các hoạt động về tổ chức Đảng, các tổ chức đoàn thể của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vào Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa (sau khi đã đổi tên), bảo đảm theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật./.